

Bản án số: 151/2021/DS-PT  
Ngày 18 – 11 – 2021  
*V/v tranh chấp hợp đồng vay và thực  
hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để  
lại*

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH CÀ MAU**

*- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:*

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Dương Hùng Quang

*Các Thẩm phán:* Bà Châu Minh Hoàng.

Bà Bùi Thị Phương Loan.

*-Thư ký phiên tòa:* Ông Nguyễn Trọng Bằng - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau.

*- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên toà:* Bà Lê Thị Màu– Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 11 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Cà Mau xét xử phúc thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 142/2021/TLPT-DS ngày 28 tháng 5 năm 2021 về việc tranh chấp “ Hợp đồng vay tài sản và thực hiện nghĩa vụ tài sản do người chết để lại”.

Do bản án dân sự sơ thẩm số: 44/2021/DS-ST ngày 27 tháng 4 năm 2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước bị kháng cáo.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử phúc thẩm số:153/2021/QĐ-PT ngày 25 tháng 6 năm 2021 giữa các đương sự:

*- Nguyên đơn:* Bà Nguyễn Kim D1 - Sinh năm 1964.

Cư trú: Khóm 1, thị t, huyện C, tỉnh C ..

Người đại diện theo ủy quyền cho bà Nguyễn Kim D1 là anh Phan Khánh D3, sinh năm 1993 (Có mặt)

Cư trú: Số 122-124, Lý Tự Trọng, ấp Bà Điều, xã Lý Văn Lâm, thành phố Cà Mau, tỉnh Cà Mau.

*- Bị đơn:* 1. Bà Huỳnh Thị D2 - Sinh năm 1964 (Vắng mặt).

2. Anh Lê Vũ L1 - Sinh năm 1992 (Có mặt).

3. Chị Lê Gia L2 - Sinh năm 2000 (Vắng mặt).

Người đại diện theo ủy quyền của chị Lê Gia L2 là anh Lê Vũ L1 (Có mặt).

Cùng cư trú: khóm 1, thị trấn Cái Nước, huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

*- Người kháng cáo:* Bà Huỳnh Thị D2 và anh Lê Vũ L1 là bị đơn.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Anh Phan Khánh D3 là đại diện theo ủy quyền của bà Nguyễn Kim D1 nguyên đơn trình bày: Trong khoảng thời gian từ tháng 10 năm 2018 âm lịch (tháng 11/2018 dương lịch) đến khoảng tháng 8 năm 2019 âm lịch (tháng 9 năm 2019 dương lịch) bà Nguyễn Kim D1 có cho ông Lê Văn Phênh là chồng của bà Huỳnh Thị D2 và là cha của anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 vay nhiều lần với số tiền tổng cộng 520.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi triệu đồng). Các lần vay ông Phênh có viết biên nhận giao cho bà D1 giữ, cụ thể như sau:

Lần thứ nhất vào ngày 15/10/2018 âm lịch (nhằm ngày 21/11/2018 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Lần thứ hai vào ngày 12/11/2018 âm lịch (nhằm ngày 18/12/2018 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần thứ ba vào ngày 25/11/2018 âm lịch (nhằm ngày 31/12/2018 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Lần thứ tư vào ngày 15/12/2018 âm lịch (nhằm ngày 20/01/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Lần thứ năm vào ngày 22/12/2018 âm lịch (nhằm ngày 27/01/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần thứ sáu vào ngày 24/01/2019 âm lịch (nhằm ngày 28/02/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Lần thứ bảy vào ngày 02/3/2019 âm lịch (nhằm ngày 06/4/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Lần thứ tám vào ngày 07/4/2019 âm lịch (nhằm ngày 11/5/2019 dương lịch) bà D1 cho ông Phênh vay số tiền 50.000.000 đồng (Năm mươi triệu đồng).

Lần thứ chín vào ngày 06/5/2019 âm lịch (nhằm ngày 08/6/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 20.000.000 đồng (Hai mươi triệu đồng).

Lần thứ mười vào ngày 18/5/2019 âm lịch (nhằm ngày 20/6/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần thứ mười một vào ngày 13/6/2019 âm lịch (nhằm ngày 15/7/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Lần thứ mười hai vào ngày 22/7/2019 âm lịch (nhằm ngày 22/8/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần thứ mười ba vào ngày 08/8/2019 âm lịch (nhằm ngày 06/9/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 30.000.000 đồng (Ba mươi triệu đồng).

Lần thứ mười bốn vào ngày 18/8/2019 âm lịch (nhằm ngày 16/9/2019 dương lịch) ông Phênh vay số tiền 40.000.000 đồng (Bốn mươi triệu đồng).

Bà D1 cho ông Phênh vay mức lãi suất là 04%/tháng, ông Phênh vay tiền là nhằm phục vụ công việc chung trong gia đình của ông Phênh, bà D2. Sau khi vay ông Phênh có trả lãi tổng cộng số tiền là 40.000.000 đồng. Từ tháng 9 năm 2019 dương lịch thì ông Phênh ngưng trả lãi cho bà D1. Bà D1 nhiều lần yêu cầu ông Phênh và bà D2 trả nợ nhưng ông Phênh và bà D2 cứ hẹn mà không thực hiện. Đến ngày 18/02/2020 thì ông Phênh bị bệnh và chết, bà D1 có đến gia đình yêu cầu bà D2, anh Vũ Linh và chị Gia Linh trả nợ nhưng không trả. Nay bà Nguyễn Kim D1 yêu cầu bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1 và chị Lê Gia L2 trả cho bà D1 số tiền nợ

gốc là 520.000.000 đồng (Năm trăm hai mươi triệu đồng) và trả lãi theo quy định của pháp luật từ tháng 10/2019 dương lịch đến ngày xét xử sơ thẩm theo mức lãi suất do Nhà nước quy định.

\* Bà Huỳnh Thị D2 trình bày: Bà không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà D1. Việc giữa ông Phênh vay tiền từ bà D1 thì gia đình không biết. Đến ngày 18/02/2020 ông Phênh chết. Sau khi được xem các biên nhận thì bà xác định không biết chữ ký và chữ viết Lê Văn Phênh trong giấy này có phải là do ông Phênh viết ra hay không. Đối với việc nguyên đơn xác định hiện tại sau khi ông Phênh chết gia đình bà đã tổ chức phân chia di sản thừa kế thì không đúng. Lý do việc làm thủ tục phân chia di sản thừa kế là trước khi ông Phênh chết có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay tiền Ngân hàng, sau khi ông Phênh chết Ngân hàng có yêu cầu bà phải làm thủ tục phân chia di sản thừa kế của ông Phênh để lại thì mới tiếp tục cho vay vốn nên gia đình bà mới làm văn bản phân chia di sản chứ thật sự là không có phân chia. Bà xác định quyền sử dụng đất có diện tích 48 m<sup>2</sup> là tài sản do cha mẹ của bà cho riêng bà chứ không có liên quan đến ông Phênh. Nay bà không đồng ý liên đới cùng với anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 trả cho bà D1 số tiền nợ vay theo như yêu cầu của bà D1.

Bà xác định gia đình bà đã nhận số tiền 299.869.400 đồng bảo hiểm nhân thọ của ông Phênh và đã chi xài trong gia đình hết. Tại phiên tòa bà thừa nhận ngoài phần đất diện tích 48m<sup>2</sup> thì gia đình bà còn phần đất là tài sản chung của gia đình, chưa tiến hành phân chia di sản thừa kế nhưng bà và các con bà xác định không đồng ý trả tiền cho bà D1 nên không cho tiến hành thẩm định, định giá đối với cả hai phần đất nêu trên.

\* Anh Lê Vũ L1 trình bày: Anh là bị đơn đồng thời là đại diện theo ủy quyền của chị Lê Gia L2. Anh không đồng ý theo yêu cầu khởi kiện của bà D1. Việc giữa ông Phênh và bà D1 thì gia đình không biết. Đến ngày 18/02/2020 ông Phênh chết nên gia đình không biết việc ông Phênh có vay tiền của bà D1 hay không. Sau khi được xem các giấy biên nhận nợ do nguyên đơn cung cấp thì anh xác định không biết chữ ký và chữ viết Lê Văn Phênh trong giấy này có phải là do ông Phênh viết ra hay không. Lý do việc làm thủ tục phân chia di sản thừa kế là trước khi ông Phênh chết có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất để vay tiền Ngân hàng, sau khi ông Phênh chết Ngân hàng có yêu cầu gia đình phải làm thủ tục phân chia di sản thừa kế của ông Phênh để lại thì mới tiếp tục cho vay vốn nên gia đình tôi mới làm văn bản phân chia di sản chứ thật sự là không có phân chia. Nay anh xác định anh và chị Lê Gia L2 không đồng ý liên đới cùng với bà Huỳnh Thị D2 trả cho bà D1 số tiền nợ theo như yêu cầu của bà D1 do anh và chị Lê Gia L2 không có liên quan trong vụ án. Anh xác định gia đình anh đã nhận số tiền 299.869.400 đồng bảo hiểm nhân thọ của ông Phênh và đã chi xài trong gia đình hết. Tại phiên tòa anh thừa nhận ngoài phần đất diện tích 48m<sup>2</sup> thì gia đình anh còn phần đất là tài sản chung của gia đình, chưa tiến hành phân chia di sản thừa kế nhưng do anh, chị L1 và bà D2 xác định không đồng ý trả tiền cho bà D1 nên kiên quyết không cho tiến hành thẩm định, định giá đối với cả hai phần đất nêu trên.

*Tại bản án dân sự sơ thẩm số 44/2020/DSST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước.*

**Tuyên xử:** Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim D1 đối với bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2.

Buộc bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải liên đới trả cho bà Nguyễn Kim D1 số tiền vay vốn là 520.000.000 đồng và lãi là 106.744.000 đồng, tổng cộng là 626.744.000 đồng.

Buộc bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải liên đới trả cho bà Nguyễn Kim D1 số tiền chi phí giám định chữ ký là 5.900.000 đồng.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên về án phí, lãi suất chậm thi hành và quyền kháng cáo của các đương sự.

Ngày 12/5/2021 bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1 là bị đơn trong vụ án có đơn kháng cáo với lý do “Cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa khách quan, chưa đủ cơ sở chứng minh là chữ ký của ông Phênh, số nợ này là nợ riêng của ông Phênh, anh và chị Gia Linh không nhận tài sản nhưng bị buộc liên đới trả nợ”

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện ủy quyền của nguyên đơn vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện.

Anh L1 vẫn giữ nguyên yêu cầu kháng cáo.

Bà Huỳnh Thị D2 tại phiên tòa phúc thẩm vắng mặt.

Phản tranh luận tại phiên tòa: Các bên giữ nguyên yêu cầu, không có ý kiến tranh luận.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau tham gia phiên tòa phát biểu: Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình giải quyết vụ án; của Hội đồng xét xử và những người tiến hành tố tụng, người tham gia tố tụng tại phiên tòa đúng quy định pháp luật. Về nội dung vụ án đề nghị Hội đồng xét xử tạm ngừng phiên tòa tiến hành thu thập thêm tài liệu, chứng cứ việc bà D2 hiện có thể chấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất không, để không làm ảnh hưởng quyền lợi của các bên liên quan.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Xét kháng cáo của bà Huỳnh Thị D2 và anh Lê Vũ L1 trong hạn luật định. Đối với bà Huỳnh Thị D2 tại tòa hôm nay vắng mặt. Song, bà có gửi đơn yêu cầu Tòa án hoãn phiên tòa, lý do ngày 14/11/2021 bà D2 có đến cửa hàng bách hóa Yến Nhi phường 7, thành phố Cà Mau mua hàng hóa. Theo thông báo khẩn của UBND phường 7, thành phố Cà Mau thì những người nào có đến cửa hàng bách hóa Yến Nhi trong thời gian nói trên thì liên hệ đến trạm y tế, xã phường gần nhất để khai báo y tế. Song, hiện tại hộ gia đình bà, không thuộc diện bắt buộc cách ly, cũng không nằm trong khu phong tỏa. Bản thân của bà D2 cũng không có khai báo y tế tại địa phương, không chứng minh bản thân có triệu chứng đã bị lây lan dịch bệnh. Tại đơn xin hoãn phiên tòa không có xác nhận của địa phương, nơi cư trú cho nên việc vắng mặt lần này của bà D2 là lần thứ hai và không có căn cứ, lý do vắng mặt không chính đáng để hoãn phiên tòa theo luật định. Vì vậy Tòa án cấp phúc thẩm vẫn tiến hành xét xử theo thủ tục chung và đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị D2.

[2] Xét kháng cáo của anh Lê Vũ L1, anh cho là cấp sơ thẩm thu thập chứng cứ chưa khách quan, chưa đủ căn cứ chứng minh chữ ký chữ viết là của ông Phênh, đây là nợ riêng của ông Phênh, phần đất là của bà D2. Cấp sơ thẩm chưa xác định tài sản chung của ông Phênh. Nhận thấy tại Kết luận giám định số 228/GĐ-PC09 ngày 14/12/2020 của Phòng giám định kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cà Mau kết luận chữ ký Phênh và chữ viết Lê Văn Phênh trong 14 biên nhận nhận tiền so với các mẫu chữ ký, chữ viết của ông Phênh là cùng một người viết ra. Việc thu thập chứng cứ là hoàn toàn đúng theo trình tự qui định của pháp luật, bị đơn không có ý kiến khiếu nại về Kết luận giám định. Như vậy có cơ sở kết luận việc ông Phênh thực sự có vay tiền từ bà Nguyễn Kim D1 thông qua 14 lần vay với tổng số tiền 520.000.000 đồng là thực tế có xảy ra.

[3] Về lãi suất, anh L1 cho là mức lãi suất 4%/tháng là cao là không có cơ sở. Do tại cấp sơ thẩm đã điều chỉnh lại theo mức lãi suất qui định tại Bộ luật dân sự với mức lãi là 1,66%/tháng và tính lãi từ 10/2019 đến 01/3/2021 là 17 tháng, mức lãi suất theo quy định của pháp luật, được đối trừ khoản tiền lãi đã trả là 40.000.000 đồng. Được xác định như sau:  $520.000.000 \text{ đồng} \times 1,66\%/\text{tháng} \times 17 \text{ tháng} = 146.744.000 \text{ đồng}$ , sau khi đối trừ 40.000.000 đồng tiền lãi mà ông Phênh đã đóng trước đó thì tiền lãi ông Phênh còn thiếu là 106.744.000 đồng. Tổng cộng số tiền vốn và lãi ông Phênh còn nợ bà D1 là 626.744.000 đồng.

[4] Về trách nhiệm thanh toán, do ông Phênh chết ngày 18/02/2020, khi chết không để lại di chúc và cũng không để lại văn bản về việc xác định trách nhiệm về tài sản của những người thừa kế của ông Phênh.

Những người thuộc hàng thừa kế của ông Phênh xác định là bà D2, anh Vũ Linh, chị Gia Linh. Ngày 24/4/2020 giữa bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 có làm văn bản thỏa thuận phân chia di sản thừa kế, theo đó tài sản của ông Phênh chết để lại có phần đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất cấp ngày 12/11/2015, thửa số 292, tờ bản đồ số 23, diện tích  $48\text{m}^2$  do ông Lê Văn Phênh và bà Huỳnh Thị D2 cùng đứng tên, đây là tài sản chung của ông Phênh và bà D2, sau khi ông Phênh chết được thỏa thuận giao lại cho bà Huỳnh Thị D2, bà D2 đã được đăng ký điều chỉnh quyền sử dụng đất vào ngày 12/5/2020.

[5] Ngoài ra, do trước đây ông Phênh có ký hợp đồng bảo hiểm nhân thọ, sau khi ông Phênh chết Công ty bảo hiểm có thanh toán số tiền 299.869.400 đồng, thanh toán cho bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 như tại phiên tòa bị đơn đều thống nhất xác định. Như vậy, toàn bộ tài sản do ông Phênh chết để lại bao gồm đất và số tiền 299.869.400 đồng đã thuộc về bà D2, anh Vũ Linh, chị L1 quản lý.

Hơn nữa đây là vụ kiện xuất phát từ hợp đồng vay tài sản quá trình chung sống ông Phênh và bà D2 là vợ chồng mục đích ông Phênh vay tiền là nhằm phục vụ chung kinh tế trong gia đình, trong thời kỳ ông bà chung sống, như vậy đây là khoản nợ chung của vợ chồng, không có căn cứ chứng minh là nợ riêng của ông Phênh. Đối với anh Vũ Linh và chị Gia Linh là con của ông bà. Tại tòa Vũ Linh thừa nhận đang sống chung cùng bà D2, số tiền bảo hiểm nhân thọ các bị đơn đều

thừa nhận sử dụng chung trong gia đình, vì các lý do đó cấp sơ thẩm buộc bà D2, anh Vũ Linh, chị Gia Linh liên đới trả nợ cho bà D1 là có căn cứ.

[6] Đối với đại viện Viện Kiểm sát yêu cầu ngừng phiên tòa thu thập chứng cứ giấy chứng nhận quyền sử dụng đất phần đất diện tích 48m<sup>2</sup> của ông Phênh, bà D2 có thể chấp không. Xét thấy đây là việc thực hiện nghĩa vụ tài sản thanh toán của người chết để lại. Cấp sơ thẩm đã xem xét về nghĩa vụ trả nợ, Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất tại thời điểm xét xử sơ thẩm cũng đã được điều chỉnh sang tên bà D2 cho nên không ảnh hưởng vì đến việc thế chấp tài sản, nếu sau này giữa bà D2, anh Vũ Linh, chị Gia Linh có tranh chấp phần thừa kế thì được giải quyết thành vụ án khác. Cho nên việc ngừng phiên tòa thu thập thêm tài liệu, chứng cứ là không cần thiết.

Tại phiên tòa hôm nay người kháng cáo không đưa ra được tài liệu, chứng cứ gì để chứng minh cho việc kháng cáo. Do đó cấp phúc thẩm không có căn cứ chấp nhận việc kháng cáo của anh Lê Vũ L1. Giữ nguyên bản án sơ thẩm là phù hợp.

[7] Về chi phí trưng cầu giám định anh Lê Vũ L1, bà Huỳnh Thị D2 phải chịu.

[8] Án phí dân sự sơ thẩm: Bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải chịu án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 29.069.700 đồng, theo qui định pháp luật.

[9] Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Vũ L1 và bà Huỳnh Thị D2 phải nộp.

*Vì các lẽ trên;*

### **QUYẾT ĐỊNH**

Căn cứ khoản 2 điều 312; khoản 1 Điều 308 của Bộ luật tố tụng Dân sự;

Căn cứ: Các Điều 463, 466, 468, 469, 612, 615, 651 Bộ luật Dân sự;

Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1/ Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với yêu cầu kháng cáo của bà Huỳnh Thị D2.

2/ Không chấp nhận kháng cáo của anh Lê Vũ L1.

Giữ nguyên bản án dân sự sơ thẩm số 44/2020/DS-ST ngày 27/4/2021 của Tòa án nhân dân huyện Cái Nước, tỉnh Cà Mau.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của bà Nguyễn Kim D1.

- Buộc bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải liên đới trả cho bà Nguyễn Kim D1 số tiền vốn là 520.000.000 đồng và khoản lãi là 106.744.000 đồng. Tổng cộng là 626.744.000 đồng (sáu trăm hai mươi sáu triệu, bảy trăm bốn mươi bốn ngàn đồng).

- Buộc bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải liên đới trả cho bà Nguyễn Kim D1 số tiền chi phí giám định chữ ký là 5.900.000 đồng.

*Kể từ ngày bà Nguyễn Kim D1 có đơn yêu cầu thi hành án, bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 không thanh toán xong khoản tiền nêu trên thì phải trả thêm khoản lãi phát sinh theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chậm thi hành.*

- Về án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch:

Buộc bà Huỳnh Thị D2, anh Lê Vũ L1, chị Lê Gia L2 phải chịu là 29.069.700 đồng (Chưa nộp).

Bà Nguyễn Kim D1 không phải chịu. Ngày 25/5/2020 bà Nguyễn Kim D1 đã dự nộp tạm ứng số tiền là 14.726.000 đồng (do ông Nguyễn Thành Sang nộp thay) biên lai thu số 0005391 tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cái Nước được nhận lại.

- Về án phí dân sự phúc thẩm: Anh Lê Vũ L1 và bà Huỳnh Thị D2 mỗi người phải nộp 300.000 đồng. Ngày 12/5/2021 anh Lê Vũ L1 và bà Huỳnh Thị D2 mỗi người đã dự nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0006365 và 0006366 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Cái Nước được chuyển thu sung quỹ nhà nước.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Cà Mau;
- Tòa án nhân dân huyện Cái Nước;
- Chi cục THADS huyện Cái Nước;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu án văn;
- Lưu VT(TM:TANDTCM).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**(Đã ký)**

**Dương Hùng Quang**